

Số: 73 /BC-THNA

Vinh Phú, ngày 13 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Tự kiểm tra về công tác cải cách hành chính, triển khai đề án 06 của chính phủ, công tác an toàn trường học

Trường Tiểu học Nghi Ân là đơn vị trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Vinh (Từ 01/7/2025 về trước), có truyền thống đoàn kết, trách nhiệm và tinh thần đổi mới sáng tạo trong giảng dạy, quản lý và các hoạt động giáo dục. Những năm qua, nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của ngành và địa phương, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển giáo dục của xã nhà.

I. Đặc điểm, tình hình chung

Trường Tiểu học Nghi Ân luôn quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Nhà trường chủ động đổi mới đồng bộ, linh hoạt trong công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục học sinh phù hợp với điều kiện thực tế địa phương; tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đảm bảo yêu cầu thực chất – hiệu quả – phù hợp với tình hình nhà trường.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Vinh, sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ và các đoàn thể xã Nghi Ân, tập thể nhà trường luôn nỗ lực phát huy những thành tích đã đạt được, khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Trong 5 năm gần đây, nhà trường liên tục được công nhận “Hoàn thành tốt” và “Hoàn thành xuất sắc” nhiệm vụ năm học.

II. Thuận lợi

- Nhà trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của PGD, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể; được hỗ trợ về cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo dạy – học. Khuôn viên trường học rộng rãi, thoáng mát, khang trang, xanh – sạch – đẹp, thân thiện, có nhiều cây xanh che bóng mát.

- Ban Giám hiệu nhà trường có năng lực quản lý, đoàn kết, chủ động xây dựng kế hoạch công tác phù hợp với điều kiện thực tế; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đi đầu trong các phong trào, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, tâm huyết với nghề; luôn xác định rõ vai trò, nhiệm vụ, chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy, tích cực bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

- Trình độ chuyên môn của giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018.

- Học sinh đa số ngoan, chăm học, có ý thức rèn luyện, phấn đấu trong học tập và tu dưỡng đạo đức.

- Phụ huynh học sinh quan tâm, phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi để trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

III. Khó khăn

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu so với yêu cầu thực tế, hiện nhà trường còn thiếu 6 giáo viên để đảm bảo dạy 32 tiết/tuần.

- Nhiều giáo viên trẻ đang trong độ tuổi sinh, nuôi con nhỏ, gây khó khăn trong việc bố trí chuyên môn.

- Một bộ phận giáo viên trẻ còn hạn chế về kinh nghiệm giảng dạy và công tác chủ nhiệm.

- Một số giáo viên có tâm lý chờ đợi để được chuyển công tác vào nội thành, ảnh hưởng đến việc xây dựng đội ngũ nòng cốt.

- Cơ sở vật chất tuy đảm bảo tối thiểu cho mỗi lớp một phòng học, song một số phòng đã xuống cấp, tường bong tróc, ảnh hưởng mỹ quan; phòng thư viện còn hạn chế về diện tích.

- Nhận thức của một bộ phận phụ huynh về giáo dục chưa cao, việc huy động nguồn lực xã hội hóa còn gặp khó khăn.

- Học sinh chủ yếu là con em vùng nông thôn, ít có cơ hội trải nghiệm, giao lưu, dẫn đến còn rụt rè, thiếu mạnh dạn trong các hoạt động tập thể.

IV. Kết quả nổi bật trong những năm qua

- Nhà trường bám sát nhiệm vụ năm học của Phòng GD&ĐT thành phố Vinh, xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch giáo dục và các hoạt động dạy học.

- Triển khai đầy đủ và hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua lớn của ngành, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, giáo viên, học sinh.

- Chất lượng giáo dục toàn diện được giữ vững và nâng cao, chất lượng đại trà có nhiều chuyển biến rõ nét.

- Tổ chức và chỉ đạo hiệu quả các cuộc thi, sân chơi trí tuệ, thi qua mạng, tạo không khí thi đua sôi nổi, nhiều học sinh đạt giải cao cấp Tỉnh, Quốc gia, Quốc tế.

- Công tác quản lý, điều hành ngày càng hiệu quả, dân chủ, công khai, minh bạch; tạo sự đồng thuận và đoàn kết trong toàn trường.

- Nhà trường giữ vững danh hiệu Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I và Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ II.

V. Hạn chế, tồn tại cần khắc phục

- Một số giáo viên tuổi cao, tuy gương mẫu, trách nhiệm nhưng chưa năng động trong công tác phong trào và hoạt động ngoại khóa.

- Một số giáo viên mới vào nghề còn hạn chế về chuyên môn và kỹ năng chủ nhiệm, ảnh hưởng phần nào đến chất lượng giáo dục.

- Một bộ phận học sinh chưa có ý thức tự giác cao, kỹ năng tự phục vụ và tự quản còn hạn chế.

Với truyền thống đoàn kết, tinh thần trách nhiệm và ý chí vươn lên, Trường Tiểu học Nghi Ân đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ trong công tác giáo dục, quản lý và xây dựng nhà trường. Tuy còn một số khó khăn, hạn chế nhất định, song tập thể nhà trường luôn nỗ lực khắc phục, không ngừng đổi mới, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

Những đặc điểm, thuận lợi và kết quả trên là nền tảng quan trọng để nhà trường tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, triển khai Đề án 06 của Chính phủ và công tác đảm bảo an toàn trường học trong thời gian tới.

VI. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA

1. Công tác cải cách hành chính

1.1. Công tác lãnh đạo của Chi ủy, đơn vị đối với công tác cải cách hành chính

Chi ủy và Ban Giám hiệu nhà trường luôn xác định cải cách hành chính (CCHC) là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; coi đây là yếu tố quan trọng để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của đơn vị, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

Ngay từ đầu năm học, Chi ủy, Ban Giám hiệu đã ban hành kế hoạch, chương trình hành động cụ thể về công tác CCHC, gắn nội dung cải cách hành chính với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đồng thời đưa vào nghị quyết chi bộ và kế hoạch công tác trọng tâm của nhà trường.

Công tác tuyên truyền, truyền thông về cải cách hành chính được triển khai thường xuyên và đa dạng hình thức: thông qua các cuộc họp hội đồng, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, bản tin nội bộ, nhóm Zalo của đơn vị; lồng ghép tuyên truyền trong các phong trào thi đua và hoạt động chuyên môn. Qua đó, cán bộ, giáo viên, nhân viên nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, chủ động đổi mới lề lối, tác phong làm việc, thực hiện đúng quy trình, quy định trong giải quyết công việc.

Nhà trường ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác CCHC như:

- Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm;
- Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy;

- Quy chế làm việc, quy định tiếp nhận và xử lý văn bản điện tử, hồ sơ công việc;
- Kế hoạch kiểm tra, đánh giá nội bộ công tác CCHC trong nhà trường.

Chi ủy, Ban Giám hiệu thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện công tác CCHC tại các bộ phận, cá nhân; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại, đồng thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có sáng kiến, mô hình hay trong cải cách hành chính.

Công tác báo cáo, sơ kết, tổng kết được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng thời gian, đúng biểu mẫu; nội dung phản ánh trung thực, đánh giá đầy đủ kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

Nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Chi ủy và Ban Giám hiệu, công tác cải cách hành chính của nhà trường đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành

1.2. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính

a) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Việc thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (Khóa XII):

Nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII).

Bộ máy quản lý của trường được tổ chức gọn nhẹ, đảm bảo đúng quy định, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ phận. Các tổ chức đoàn thể (Chi bộ, Công đoàn, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Ban đại diện cha mẹ học sinh...) hoạt động đúng quy chế, phối hợp nhịp nhàng trong thực hiện nhiệm vụ chung.

Ban Giám hiệu phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, đảm bảo mỗi người đều nắm chắc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, từ đó nâng cao hiệu quả công việc và trách nhiệm cá nhân.

- Việc ban hành, rà soát, bổ sung hệ thống quy chế nội bộ của cơ quan, đơn vị: Hằng năm, nhà trường tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy chế nội bộ nhằm phù hợp với tình hình thực tiễn và quy định mới của ngành. Các quy chế được ban hành và thực hiện gồm:

- + Quy chế làm việc của cơ quan, quy chế dân chủ cơ sở;
- + Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế thi đua – khen thưởng, quy chế quản lý tài sản công;
- + Quy định về ứng dụng công nghệ thông tin, quản lý văn bản điện tử và hồ sơ công việc;
- + Quy chế phối hợp giữa các tổ chuyên môn, đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ năm học.

Việc ban hành và thực hiện các quy chế được tổ chức công khai, dân chủ; lấy ý kiến đóng góp của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trước khi thông qua và ban hành chính thức. Nhờ đó, các hoạt động của nhà trường được thực hiện nề nếp, thống nhất, tạo môi trường làm việc minh bạch, khoa học.

- Đề án tinh giản biên chế, kết quả thực hiện tinh giản biên chế: Thực hiện chủ trương tinh giản biên chế của Chính phủ và hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường đã tiến hành rà soát đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo vị trí việc làm, khối lượng công việc và yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông mới.

Do đặc thù đơn vị trường tiểu học, đội ngũ hiện có cơ bản đáp ứng yêu cầu về số lượng và cơ cấu nên trong giai đoạn vừa qua nhà trường không có trường hợp phải tinh giản biên chế, đồng thời cũng không để xảy ra tình trạng thừa – thiếu cục bộ. Nhà trường tiếp tục chủ động sắp xếp, bố trí hợp lý đội ngũ theo năng lực, trình độ chuyên môn, bảo đảm vừa đúng định biên, vừa phát huy được sở trường của từng cá nhân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn đổi mới giáo dục.

1.3. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức

- Số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Tính đến nay, nhà trường có tổng số 45 cán bộ, giáo viên, nhân viên (trong đó Ban Giám hiệu: 03; giáo viên: 39; nhân viên: 03)

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo; có phẩm chất đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, chấp hành nghiêm túc chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành.

Đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, tâm huyết với nghề, có ý thức đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

- Kết quả triển khai xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức: Nhà trường đã thực hiện việc xác định vị trí việc làm, cơ cấu ngạch và chức danh nghề nghiệp viên chức theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Vinh.

Các vị trí việc làm được bố trí hợp lý, đúng chuyên môn đào tạo, phù hợp năng lực, đảm bảo cân đối giữa các khối lớp, môn học và bộ phận. Qua đó, đội ngũ được phát huy năng lực, nâng cao hiệu quả công việc, tránh tình trạng chồng chéo hoặc bỏ trống nhiệm vụ.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức:

Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng do Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức.

Nhà trường quan tâm công tác tự học, tự bồi dưỡng, khuyến khích giáo viên ứng dụng CNTT, đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Kết quả: 100% giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn, trong đó nhiều đồng chí đạt thành tích tốt, được công nhận giáo viên giỏi các cấp.

- Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức:

Nhà trường thực hiện nghiêm túc quy định về tuyển dụng, tiếp nhận, hợp đồng lao động và bố trí, sử dụng viên chức theo vị trí việc làm và đúng quy định hiện hành. Công tác khen thưởng, kỷ luật được tiến hành công khai, minh bạch, kịp thời, đảm bảo tính giáo dục và động viên.

Hồ sơ công chức, viên chức được cập nhật, quản lý chặt chẽ, lưu trữ khoa học theo hồ sơ điện tử và hồ sơ giấy; thường xuyên bổ sung, rà soát theo quy định. Việc đánh giá, xếp loại viên chức hàng năm được thực hiện đúng quy trình, gắn với hiệu quả công việc, phẩm chất đạo đức và tinh thần trách nhiệm.

Kết quả hằng năm 100% cán bộ, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có từ 20% trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức:

Nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với đội ngũ như: tiền lương, phụ cấp, nâng lương thường xuyên và nâng lương trước hạn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chế độ thai sản, nghỉ ốm, nghỉ hưu, trợ cấp theo quy định. Việc chi trả các chế độ được thực hiện minh bạch, đúng thời gian, đúng đối tượng; không để xảy ra khiếu nại, sai sót trong quá trình thực hiện.

- Kết quả thực hiện các quy định về nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ của công chức, viên chức:

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có ý thức rèn luyện đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm trong công việc; thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo, nội quy cơ quan và quy tắc ứng xử nơi công sở.

Chi ủy, Ban Giám hiệu thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính, văn hóa giao tiếp, thái độ phục vụ học sinh và phụ huynh. 100% viên chức không có biểu hiện những nhiễu, gây phiền hà, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến đạo đức nghề nghiệp.

- Kết quả chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 03/12/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị số 10/2013/CT-UBND ngày 06/4/2013 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính:

Nhà trường đã quán triệt, triển khai nghiêm túc các chỉ thị nêu trên đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; đưa nội dung thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính vào tiêu chí thi đua hằng năm.

Thường xuyên kiểm tra giờ giấc làm việc, nề nếp sinh hoạt, việc thực hiện quy định về trang phục, giao tiếp, ứng xử.

Nhờ đó, tinh thần trách nhiệm, ý thức chấp hành nội quy, quy chế làm việc của đội ngũ ngày càng được nâng cao; môi trường làm việc dân chủ, kỷ cương, thân thiện được duy trì tốt; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị.

1.4. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của đơn vị:

Nhà trường luôn xác định ứng dụng CNTT là nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình hiện đại hóa nền hành chính, góp phần thực hiện hiệu quả Đề án chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đề án 06 của Chính phủ.

+ Về xây dựng, ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT:

Hàng năm, Ban Giám hiệu xây dựng và ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học và hoạt động chuyên môn, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận (Thể hiện trong KHGD). Kế hoạch được triển khai nghiêm túc, thường xuyên cập nhật, điều chỉnh phù hợp với thực tế. Đến nay, hầu hết các nội dung trong kế hoạch đều được thực hiện đạt và vượt tiến độ đề ra, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giảng dạy và điều hành.

+ Về việc ứng dụng phần mềm quản lý, hệ thống dữ liệu:

Nhà trường sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản điều hành I-Office, hệ thống CSDL ngành Giáo dục, phần mềm TEMIS, PMIS, CSDL ngành học sinh, và phần mềm quản lý nhân sự, kế toán, thư viện, bán trú. Toàn bộ công văn đi – đến được xử lý, lưu trữ, luân chuyển trên môi trường điện tử, bảo đảm nhanh chóng, chính xác và an toàn.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo thư điện tử, Zalo công vụ và các nhóm làm việc trực tuyến trong trao đổi công việc. Hệ thống mạng LAN nội bộ được kết nối ổn định, phục vụ tốt cho công tác quản lý và dạy học trực tuyến khi cần thiết.

+ Ứng dụng CNTT trong quy trình xử lý công việc và giao dịch với tổ chức, cá nhân:

Các quy trình xử lý công việc hành chính trong trường được chuẩn hóa và thực hiện trên nền tảng số, đặc biệt trong lĩnh vực tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh đầu cấp, cấp phát giấy tờ, báo cáo, thống kê, đánh giá viên chức. Nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc các thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, khuyến khích phụ huynh, học sinh sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua Cổng dịch vụ công của tỉnh, đảm bảo công khai, minh bạch, thuận tiện.

+ Tình hình hoạt động của cổng/trang thông tin điện tử:

Trang thông tin điện tử của nhà trường được duy trì và cập nhật thường xuyên, đăng tải đầy đủ các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, thông báo, tin bài hoạt động, góp phần

nâng cao hiệu quả tuyên truyền và cải thiện hình ảnh nhà trường trên môi trường mạng. Đồng thời, trường cũng duy trì các kênh truyền thông số như Zalo nhóm để tăng tính tương tác, phục vụ công tác truyền thông giáo dục.

- Tình hình xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất và trang bị phương tiện làm việc: Dựa vào nguồn Vận động tài trợ, nhà trường đã quan tâm đầu tư nâng cấp hệ thống phòng làm việc, phòng học, thiết bị mạng, máy tính, đảm bảo phục vụ hiệu quả công tác chuyển đổi số và ứng dụng CNTT. Các thiết bị được bảo trì, nâng cấp định kỳ, khai thác sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí.

Nhìn chung, công tác xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số tại đơn vị đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao năng lực quản lý, điều hành, tạo bước chuyển rõ rệt trong cải cách hành chính và thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục.

1.5. Công tác rà soát, giải quyết thủ tục hành chính

- Các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục tiểu học như tuyển sinh đầu cấp, chuyên trường, xác nhận học sinh, cấp lại giấy tờ học tập, chế độ chính sách học sinh, viên chức... được tiếp nhận, xử lý, trả kết quả nhanh gọn, chính xác, không để tồn đọng hoặc trễ hạn.

Nhà trường luôn duy trì thái độ phục vụ tận tình, chu đáo, hướng dẫn phụ huynh, học sinh và công dân đến liên hệ công tác theo tinh thần “lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả”.

- Giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống dịch vụ công trực tuyến:

Đơn vị thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, xử lý và cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ hành chính trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh Nghệ An, đặc biệt đối với các thủ tục liên quan đến tuyển sinh đầu cấp, xác nhận học sinh, chế độ chính sách. Cán bộ phụ trách được phân công rõ nhiệm vụ, hướng dẫn và hỗ trợ phụ huynh thực hiện thủ tục trực tuyến, đảm bảo tính minh bạch, công khai và đúng quy định. Tỷ lệ hồ sơ được nộp và xử lý qua hệ thống dịch vụ công đạt 100% các thủ tục bắt buộc theo yêu cầu của ngành.

- Việc rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính:

Hàng năm, nhà trường chủ động rà soát các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục tiểu học, đối chiếu với các văn bản mới ban hành của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh và Phòng GD&ĐT để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những thủ tục không còn phù hợp.

Kết quả rà soát được báo cáo định kỳ cho Phòng Giáo dục và Đào tạo, góp phần tinh gọn quy trình, giảm giấy tờ, tiết kiệm thời gian và chi phí cho tổ chức, cá nhân.

- Việc niêm yết thủ tục hành chính trên các kênh thông tin của đơn vị: Nhà trường niêm yết công khai toàn bộ các thủ tục hành chính hiện hành tại bảng thông báo của trường, trên trang thông tin điện tử của đơn vị, giúp phụ huynh, học sinh và người dân dễ dàng tra cứu, theo dõi và giám sát việc thực hiện.

Các nội dung niêm yết gồm: tên thủ tục, hồ sơ cần thiết, quy trình, thời hạn giải quyết, cơ quan thực hiện, phí/lệ phí (nếu có), được trình bày rõ ràng, khoa học và cập nhật kịp thời khi có thay đổi.

Nhờ thực hiện tốt công tác rà soát và giải quyết thủ tục hành chính, nhà trường đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường tính công khai, minh bạch, đồng thời tạo sự đồng thuận và hài lòng của phụ huynh, học sinh và nhân dân trên địa bàn.

1.6. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của phụ huynh, học sinh

Nhà trường luôn coi trọng công tác khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của phụ huynh, học sinh đối với chất lượng giáo dục và các dịch vụ hành chính công trong trường học. Đây được xem là kênh thông tin quan trọng để lắng nghe ý kiến phản hồi, từ đó kịp thời điều chỉnh, nâng cao chất lượng phục vụ.

Hằng năm, đơn vị xây dựng kế hoạch và triển khai khảo sát sự hài lòng của phụ huynh, học sinh bằng nhiều hình thức phong phú, linh hoạt:

- Thu thập ý kiến góp ý trực tuyến thông qua cổng thông tin điện tử của trường, trang fanpage và mẫu khảo sát Google Form về mức độ hài lòng của phụ huynh học sinh đối với đội ngũ giáo viên.

- Kênh tiếp nhận phản ánh nhanh qua điện thoại, Zalo của Ban Giám hiệu và giáo viên chủ nhiệm cũng được duy trì hiệu quả.

Kết quả khảo sát cho thấy đa số phụ huynh, học sinh đều bày tỏ sự hài lòng cao đối với chất lượng giảng dạy, thái độ phục vụ, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường. Các ý kiến góp ý chủ yếu tập trung vào việc cải thiện cơ sở vật chất và giao tiếp điện tử giữa nhà trường – phụ huynh.

Nhà trường luôn tiếp thu, tổng hợp và báo cáo định kỳ kết quả khảo sát cho Phòng Giáo dục và Đào tạo, đồng thời công khai kết quả trên bảng thông báo và website của trường. Những phản ánh, kiến nghị chính đáng được xem xét, xử lý kịp thời, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, công khai, minh bạch và lấy sự hài lòng của phụ huynh, học sinh làm trung tâm phục vụ.

2. Việc triển khai các nhiệm vụ đề án 06/CP

2.1. Triển khai thu nộp học phí học sinh; thanh toán tiền lương, các khoản phụ cấp cho cán bộ, giáo viên, người lao động bằng hình thức không dùng tiền mặt

Thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022–2025, định hướng đến năm 2030, nhà trường đã tích cực triển khai các nội dung liên quan, trong đó chú trọng việc đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong các hoạt động tài chính của đơn vị.

Cụ thể, 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường đã được mở tài khoản ngân hàng, việc chi trả tiền lương, phụ cấp và các chế độ khác được thực hiện thông qua chuyển khoản, đảm bảo nhanh chóng, an toàn, minh bạch, đúng quy định của Nhà

nước. Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Kho bạc Nhà nước và các ngân hàng thương mại trên địa bàn trong việc thực hiện thanh toán điện tử, góp phần hiện đại hóa công tác tài chính – kế toán, tiết kiệm thời gian và chi phí hành chính.

Đối với học sinh, nhà trường phối hợp với ngân hàng, đơn vị cung ứng dịch vụ thanh toán học phí điện tử (như Vietinbank, BIDV) để triển khai thu nộp học phí, tiền ăn bán trú, các khoản thu hộ – chi hộ bằng hình thức chuyển khoản, mã QR, hoặc ví điện tử, thay thế dần việc thu tiền mặt trực tiếp.

Nhà trường đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh thông qua các cuộc họp cha mẹ học sinh, tin nhắn điện tử, nhóm Zalo, giúp phụ huynh nắm bắt cách thức thanh toán, đảm bảo thuận tiện và minh bạch.

Nhờ triển khai đồng bộ, đến nay:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhận lương và phụ cấp qua tài khoản ngân hàng.
- Trên 90% phụ huynh học sinh thực hiện nộp học phí, tiền bán trú, các khoản thu khác bằng hình thức không dùng tiền mặt.
- Công tác đối chiếu, quản lý thu – chi được thực hiện nhanh gọn, chính xác, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo công khai, minh bạch trong quản lý tài chính.

Nhà trường tiếp tục phấn đấu đạt 100% thanh toán không dùng tiền mặt trong toàn bộ các khoản thu – chi, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục và thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ.

2.2. Triển khai đăng ký mã định danh điện tử mức 2 (VNeID)

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Công an thành phố Vinh và Phòng Giáo dục và Đào tạo, về việc triển khai Đề án 06 gắn với phổ cập mã định danh điện tử mức 2 (VNeID), nhà trường đã chủ động phối hợp chặt chẽ với Công an xã Nghi Ân trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh, học sinh đăng ký tài khoản định danh điện tử mức 2.

Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu đã ban hành kế hoạch triển khai cụ thể, phân công cán bộ phụ trách theo dõi, đôn đốc việc thực hiện. Công tác tuyên truyền, phổ biến lợi ích của VNeID được thực hiện bằng nhiều hình thức: thông qua các buổi sinh hoạt hội đồng, sinh hoạt chi bộ, các cuộc họp phụ huynh học sinh, bảng tin và nhóm Zalo nội bộ của trường. Nội dung tuyên truyền tập trung vào việc giúp cán bộ, giáo viên, phụ huynh hiểu rõ lợi ích của tài khoản định danh điện tử như: xác thực thông tin nhanh chóng, bảo đảm an toàn dữ liệu cá nhân, hỗ trợ thực hiện các thủ tục hành chính và thanh toán dịch vụ công trực tuyến thuận tiện, minh bạch.

Nhà trường đã phối hợp với Công an xã Nghi Ân tổ chức các đợt hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu và kích hoạt tài khoản VNeID mức 2 ngay tại trường, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên và phụ huynh, học sinh trong quá trình đăng ký.

Kết quả đến nay:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường đã được cấp tài khoản định danh điện tử mức 2 và sử dụng thường xuyên trong các giao dịch hành chính.
- Trên 90% phụ huynh học sinh đã đăng ký hoặc kích hoạt tài khoản VNeID mức 2, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xác thực thông tin học sinh, nộp học phí trực tuyến, nhận thông báo điện tử, và thực hiện các dịch vụ công liên quan đến giáo dục.
- Nhà trường thường xuyên phối hợp cập nhật, bổ sung danh sách những trường hợp chưa đăng ký, đảm bảo tiến độ và yêu cầu của Phòng GD&ĐT.

Việc triển khai mã định danh điện tử mức 2 đã góp phần nâng cao hiệu quả chuyển đổi số, giúp quản lý hồ sơ, dữ liệu giáo viên và học sinh chính xác, khoa học, từng bước hình thành môi trường trường học điện tử, chính quyền số, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 của Chính phủ.

2.3. Các nhiệm vụ khác thuộc Đề án 06/CP

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, UBND thành phố Vinh, Công an thành phố và Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường đã nghiêm túc triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ khác thuộc Đề án 06/CP, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đặc thù của đơn vị trường học.

1. Về công tác cập nhật, quản lý dữ liệu dân cư:

Nhà trường phối hợp với Công an xã Nghi Ân thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin học sinh, giáo viên, nhân viên theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm thống nhất, chính xác giữa hồ sơ giấy và dữ liệu điện tử. Khi tuyển sinh đầu cấp hoặc tiếp nhận học sinh chuyển đến, nhà trường đối chiếu thông tin trên Căn cước công dân gắn chip, mã định danh cá nhân để cập nhật vào hệ thống quản lý học sinh, tránh trùng lặp hoặc sai lệch thông tin.

2. Về ứng dụng dữ liệu dân cư phục vụ công tác hành chính, quản lý:

Các dữ liệu về học sinh, phụ huynh, cán bộ, giáo viên được liên kết, cập nhật trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (CSDL.GDĐT), góp phần thuận tiện trong thống kê, báo cáo, xác minh và chia sẻ thông tin với các cơ quan chức năng khi cần thiết. Nhà trường bước đầu ứng dụng mã định danh cá nhân của học sinh trong các biểu mẫu quản lý, hồ sơ tuyển sinh, hồ sơ y tế học đường và các hoạt động hành chính khác.

3. Về tuyên truyền, phổ biến Đề án 06:

Nhà trường đã lồng ghép nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số, Đề án 06 vào các buổi sinh hoạt chi bộ, họp hội đồng, sinh hoạt tổ chuyên môn và họp phụ huynh. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh được phổ biến, hướng dẫn về lợi ích của việc định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, khai thác dịch vụ công trực tuyến, từ đó nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong toàn trường.

4. Về thực hiện các dịch vụ công trực tuyến:

Nhà trường khuyến khích và hướng dẫn phụ huynh thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến giáo dục trên Cổng dịch vụ công trực tuyến, như: đăng ký tuyển sinh đầu cấp, xác nhận học sinh học tại trường,... góp phần giảm thiểu thời gian, chi phí và tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục.

5. Kết quả chung:

Nhờ sự chỉ đạo sát sao của Chi ủy, Ban Giám hiệu và sự phối hợp chặt chẽ của Công an xã, các nội dung Đề án 06 đã được triển khai đồng bộ, hiệu quả, đúng tiến độ. Đơn vị đạt các mục tiêu cơ bản:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có tài khoản định danh điện tử mức 2;
- Trên 90% phụ huynh học sinh có tài khoản định danh điện tử và biết sử dụng một số dịch vụ công trực tuyến cơ bản;
- Dữ liệu dân cư của 100% học sinh được cập nhật chính xác, thống nhất trong hồ sơ điện tử;
- Các thủ tục hành chính được giải quyết đúng quy trình, công khai, minh bạch, tăng mức độ hài lòng của phụ huynh và học sinh.

Nhìn chung, việc triển khai các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP tại nhà trường đã tạo nền tảng quan trọng cho chuyển đổi số trong quản lý giáo dục, góp phần hiện đại hóa hoạt động của đơn vị, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, hướng tới mô hình “Trường học điện tử – Công dân số – Chính quyền số” trong thời gian tới.

3. Công tác an toàn trường học

3.1. Việc tuyên truyền, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác an toàn trường học của đơn vị (hình thức, nội dung, minh chứng)

Thực hiện chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Vinh, các văn bản hướng dẫn của UBND xã Nghi Ân, nhà trường luôn xác định công tác đảm bảo an toàn trường học là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn liền với mọi hoạt động dạy học và tổ chức bán trú.

1. Về công tác tuyên truyền, quán triệt:

- Chi ủy, Ban Giám hiệu đã tổ chức quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác an toàn trường học đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Các văn bản được phổ biến thông qua nhiều hình thức đa dạng, linh hoạt, gồm:
 - + Triển khai trực tiếp trong các cuộc họp Chi bộ, Hội đồng sư phạm, họp tổ chuyên môn.
 - + Đăng tải, chia sẻ văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trên nhóm Zalo nội bộ, hộp thư điện tử công vụ, website của trường để đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tiếp cận kịp thời.
 - + Tuyên truyền đến học sinh và phụ huynh thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, tiết sinh hoạt lớp, họp phụ huynh, bảng tin trường, tờ rơi, pano, áp phích, khẩu hiệu về

an toàn giao thông, an toàn điện, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, an toàn thực phẩm và phòng cháy chữa cháy.

2. Về nội dung tuyên truyền:

- Tập trung vào các nhóm nội dung trọng tâm:
 - + An toàn giao thông: Tuân thủ Luật Giao thông đường bộ, đội mũ bảo hiểm đúng quy định, không điều khiển xe khi chưa đủ tuổi.
 - + An toàn phòng cháy chữa cháy (PCCC): Nâng cao nhận thức, hướng dẫn sử dụng thiết bị PCCC, kỹ năng thoát hiểm khi xảy ra cháy nổ.
 - + Phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích: Kỹ năng phòng tránh khi tham gia vui chơi, sinh hoạt tại nhà và cộng đồng.
 - + Phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em: Giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân; xây dựng môi trường học tập thân thiện, lành mạnh.
 - + An toàn thực phẩm, vệ sinh học đường: Nâng cao ý thức thực hành vệ sinh cá nhân, ăn chín uống sôi, không mua hàng rong quanh cổng trường.
 - + An toàn trên môi trường mạng: Hướng dẫn học sinh sử dụng Internet an toàn, có văn hóa, tránh bị lừa đảo hoặc ảnh hưởng tiêu cực từ mạng xã hội.

3. Minh chứng thực hiện:

- Biên bản họp Chi bộ, Hội đồng sư phạm, tổ chuyên môn về triển khai công tác an toàn trường học.
- Kế hoạch, báo cáo công tác an toàn trường học; kế hoạch tuyên truyền PCCC, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực học đường.
- Hình ảnh minh chứng: buổi tuyên truyền dưới cờ, hoạt động ngoại khóa, các pano, áp phích, bảng tin, khẩu hiệu tại trường.
- Kế hoạch chủ nhiệm có nội dung giáo dục kỹ năng sống, phòng tránh rủi ro cho học sinh.
- Biên bản phối hợp giữa nhà trường với Công an xã, Trạm y tế xã, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác đảm bảo an toàn.

4. Kết quả:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được quán triệt, nắm vững các quy định về công tác an toàn trường học.
- 100% lớp học có hoạt động tuyên truyền thường xuyên; học sinh có ý thức tự bảo vệ bản thân và nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện.
- Không xảy ra vụ việc mất an toàn, bạo lực học đường, cháy nổ, ngộ độc thực phẩm trong năm học.

3.2. Việc rà soát cơ sở vật chất nhà trường nhằm đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên và học sinh

Nhà trường xác định việc đảm bảo an toàn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và khuôn viên trường học là nhiệm vụ quan trọng, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

1. Công tác rà soát, kiểm tra định kỳ:

- Hằng năm, ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu nhà trường chỉ đạo thành lập Tổ kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất do Hiệu trưởng làm Trưởng ban, chịu trách nhiệm kiểm tra tổng thể các hạng mục: phòng học, phòng chức năng, hệ thống điện, nước, tường rào, cổng trường, cây xanh, nhà vệ sinh, khu bán trú, bếp ăn, khu vui chơi, trang thiết bị dạy học, phòng thiết bị và các công trình phụ trợ.

- Tổ kiểm tra tiến hành rà soát thường xuyên và định kỳ theo quý, kịp thời phát hiện, sửa chữa, thay thế các hạng mục xuống cấp, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn.

- Đặc biệt, trước mùa mưa bão, nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã Nghi Ân (cũ) và phường Vinh Phú để kiểm tra, gia cố, cắt tỉa cây xanh, che chắn mái tôn, phòng chống sập đổ công trình.

2. Công tác đảm bảo an toàn thiết bị và phòng cháy chữa cháy:

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống điện, ổ cắm, dây dẫn, bóng đèn, quạt trần trong các lớp học để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh.

- Bố trí bình chữa cháy, biển báo an toàn, nội quy phòng cháy chữa cháy ở vị trí dễ thấy; tập huấn cho giáo viên và nhân viên về kỹ năng sử dụng thiết bị chữa cháy và ứng phó tình huống khẩn cấp.

- Kiểm tra bếp ăn bán trú theo đúng quy trình vệ sinh an toàn thực phẩm: dụng cụ, nguồn nước, hệ thống thoát nước, khu chế biến và lưu mẫu thực phẩm.

3. Kết quả rà soát và khắc phục:

- Toàn bộ phòng học, phòng chức năng, khu hiệu bộ, nhà vệ sinh, khu vui chơi và khu bán trú đều đảm bảo an toàn, sạch sẽ, đủ ánh sáng, thoáng mát, đúng tiêu chuẩn trường học an toàn.

- Các hạng mục xuống cấp nhỏ như sơn tường bong tróc, bóng điện hỏng, cửa sổ hư, thiết bị điện yếu được sửa chữa, thay thế kịp thời.

- Không xảy ra sự cố mất an toàn về cơ sở vật chất trong năm học; học sinh, giáo viên yên tâm giảng dạy và học tập.

- Hồ sơ kiểm tra, biên bản rà soát, hình ảnh minh chứng được lưu trữ đầy đủ tại văn phòng nhà trường.

4. Công tác phối hợp:

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Vinh, UBND xã Nghi Ân, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc huy động nguồn lực sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất.

- Thường xuyên báo cáo kết quả kiểm tra, đề xuất kinh phí sửa chữa, cải tạo, nâng cấp với cấp trên để đảm bảo các điều kiện an toàn và nâng cao chất lượng dạy học.

5. Đánh giá chung:

Nhờ thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát và bảo trì cơ sở vật chất, nhà trường luôn duy trì môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh – sạch – đẹp, đáp ứng yêu cầu xây dựng trường học an toàn, chất lượng, thân thiện với học sinh.

3.3. Việc triển khai Nghị định số 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường và các văn bản liên quan; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023; Kế hoạch số 85/KHPH-CAT-SGDĐT về mô hình “Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và kỹ năng sống trong trường học”

Nhà trường luôn xác định việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong công tác quản lý, giáo dục toàn diện học sinh.

1. Công tác quán triệt, triển khai văn bản chỉ đạo:

- Nhà trường đã tổ chức quán triệt sâu rộng Nghị định số 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ, các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở và Phòng Giáo dục, đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thông qua các hình thức: sinh hoạt chuyên đề, họp hội đồng, họp chi bộ, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp và các bảng tin tuyên truyền.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh; lồng ghép nội dung giáo dục ATGT vào các tiết học đạo đức, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt đội và phong trào “An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ”.

- Thực hiện Kế hoạch số 85/KHPH-CAT-SGDĐT về mô hình “Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và kỹ năng sống trong trường học”: phối hợp với Công an xã Nghi Ân tổ chức các buổi tuyên truyền, tọa đàm, diễn tập kỹ năng ứng phó tình huống nguy hiểm, phòng chống xâm hại, bạo lực, đuối nước, cháy nổ... nhằm nâng cao nhận thức và năng lực tự bảo vệ cho học sinh.

2. Công tác xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện:

- Nhà trường duy trì tốt phong trào “Trường học thân thiện – Học sinh tích cực”, xây dựng môi trường sư phạm dân chủ, tôn trọng, công bằng và nhân ái.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn minh, giúp học sinh có thái độ đúng mực, biết chia sẻ, yêu thương và hợp tác trong học tập.

- Lớp học được bố trí khoa học, sạch đẹp; cảnh quan sư phạm xanh – sạch – đẹp; hệ thống pa-nô, khẩu hiệu tuyên truyền về nếp sống văn hóa, pháp luật, an toàn giao thông được niêm yết thường xuyên.

3. Phòng, chống bạo lực học đường:

- Nhà trường ban hành Quy chế phối hợp giữa gia đình – nhà trường – xã hội trong công tác giáo dục, phòng chống bạo lực học đường; xây dựng quy trình tiếp nhận, xử lý thông tin và hỗ trợ học sinh có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại.

- Thành lập và duy trì hoạt động của Tổ tư vấn tâm lý học đường nhằm hỗ trợ, lắng nghe, tư vấn cho học sinh gặp khó khăn trong học tập, tâm lý và mối quan hệ bạn bè.

- Định kỳ tổ chức các chuyên đề, sân khấu hóa, tiểu phẩm tuyên truyền về phòng chống bạo lực học đường, giáo dục pháp luật, kỹ năng ứng xử văn minh.

4. Công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông học đường:

- Phối hợp với lực lượng Công an xã, Đoàn Thanh niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức các buổi ngoại khóa, tọa đàm, hội thi về văn hóa giao thông, kỹ năng tham gia giao thông an toàn.

- Thường xuyên nhắc nhở học sinh thực hiện nghiêm quy định về đội mũ bảo hiểm, đi đúng phần đường, không tụ tập chơi đùa trước cổng trường.

- Bố trí lực lượng trực cổng trường vào giờ tan học, phối hợp phân luồng, đảm bảo an toàn cho học sinh khi ra về.

- Cuối các buổi học, nhà trường thường xuyên phát băng truyền thanh về tuyên truyền ATGT.

5. Kết quả đạt được:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được tuyên truyền, quán triệt nội dung các văn bản liên quan đến an toàn trường học, ATGT, phòng chống bạo lực học đường.

- Không xảy ra tình trạng bạo lực, xâm hại học sinh hoặc mất an toàn trong nhà trường.

- Học sinh có ý thức tốt hơn trong việc chấp hành nội quy trường lớp, pháp luật, và quy tắc giao thông.

- Môi trường giáo dục của nhà trường được duy trì an toàn, thân thiện, tích cực và nhân văn, tạo niềm tin cho phụ huynh và cộng đồng.

3.4. Công tác lưu trữ hồ sơ theo quy định

Nhà trường luôn nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác lưu trữ hồ sơ, tài liệu trong quản lý hành chính, coi đây là một trong những nhiệm vụ thường xuyên, góp phần đảm bảo tính công khai, minh bạch và phục vụ tốt công tác kiểm tra, đánh giá của các cấp quản lý.

1. Công tác quản lý, sắp xếp hồ sơ:

- Tất cả các loại hồ sơ, sổ sách của nhà trường được xây dựng, ban hành và lưu trữ đúng quy định, bao gồm: hồ sơ hành chính, hồ sơ chuyên môn, hồ sơ thi đua – khen thưởng, hồ sơ tài chính, hồ sơ an toàn trường học và hồ sơ bán trú.

- Các văn bản, tài liệu đến và đi được quản lý, đăng ký, theo dõi bằng phần mềm office của Phòng GD&ĐT thành phố Vinh, đồng thời được lưu trữ bản giấy đầy đủ theo quy định.

- Hồ sơ được sắp xếp khoa học, phân loại theo từng lĩnh vực công tác, được bảo quản cẩn thận, thuận tiện cho việc tra cứu, phục vụ yêu cầu quản lý và thanh tra, kiểm tra.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong lưu trữ:

- Nhà trường đã từng bước số hóa hồ sơ, lưu trữ trên hệ thống dữ liệu điện tử của trường nhằm giảm khối lượng hồ sơ giấy, thuận tiện trong việc tìm kiếm, sao lưu và bảo mật thông tin.

- Việc cập nhật, lưu trữ các văn bản điện tử được thực hiện đồng bộ, đảm bảo an toàn dữ liệu và bảo mật thông tin theo quy định.

3. Công tác kiểm tra, giám sát và tuân thủ quy định lưu trữ:

- Ban Giám hiệu thường xuyên kiểm tra việc lập, lưu trữ và bảo quản hồ sơ của các bộ phận, tổ chuyên môn, nhân viên văn thư, kế toán, y tế, bán trú.

- Các hồ sơ được lưu trữ đầy đủ, đúng thời gian, đúng quy trình, không để thất lạc, hư hỏng tài liệu.

- Công tác nộp lưu hồ sơ kết thúc năm học được thực hiện nghiêm túc, có sổ giao nhận, ký xác nhận giữa các bộ phận.

4. Kết quả đạt được:

- 100% hồ sơ hành chính, chuyên môn, tài chính được lưu trữ, bảo quản đúng quy định của Nhà nước.

- Nhà trường không xảy ra tình trạng thất lạc, thiếu hồ sơ hoặc vi phạm quy định về lưu trữ.

- Công tác lưu trữ được đánh giá ngày càng chuyên nghiệp, khoa học và hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng quản lý hành chính trong đơn vị.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Vinh, Đảng ủy, UBND xã Nghi Ân; sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể địa phương trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính, thực hiện Đề án 06 và đảm bảo an toàn trường học.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Chi ủy, Ban Giám hiệu được thực hiện nghiêm túc, có kế hoạch cụ thể, phân công rõ người, rõ việc; các nhiệm vụ đều được triển khai bài bản, đúng tiến độ.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học đạt hiệu quả cao; các phần mềm dùng chung, office, Misa được khai thác tốt, góp phần nâng cao hiệu suất công việc, giảm thời gian xử lý hồ sơ, văn bản.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm, ý thức tự học, tự bồi dưỡng, chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo, chuẩn nghề nghiệp, chuẩn mực giao tiếp ứng xử.

- Công tác an toàn trường học được chú trọng, đảm bảo môi trường sư phạm an toàn, lành mạnh, thân thiện; không có vụ việc bạo lực học đường, mất an toàn giao thông hay tai nạn thương tích xảy ra.

- Các nội dung của Đề án 06/CP được triển khai đồng bộ, hiệu quả, nhất là trong việc thanh toán không dùng tiền mặt, đăng ký mã định danh điện tử và tuyên truyền sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Công tác lưu trữ hồ sơ, tài liệu được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, có sự quản lý chặt chẽ, khoa học và từng bước số hóa.

2. Hạn chế, tồn tại

- Một số nội dung cải cách hành chính, chuyển đổi số tuy đã triển khai nhưng hiệu quả chưa đồng đều giữa các bộ phận; việc ứng dụng CNTT trong một số hồ sơ, báo cáo còn hình thức, chưa thường xuyên cập nhật.

- Cơ sở vật chất, hạ tầng CNTT của nhà trường còn hạn chế: đường truyền Internet đôi khi chưa ổn định, thiết bị phục vụ học tập và làm việc còn thiếu, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng xử lý công việc trên môi trường điện tử.

- Một bộ phận nhỏ giáo viên trẻ còn hạn chế kỹ năng thao tác trên các phần mềm quản lý hành chính, chưa thật chủ động trong việc ứng dụng công nghệ vào dạy học.

- Công tác khảo sát, đánh giá sự hài lòng của phụ huynh và học sinh mới dừng ở mức thu thập ý kiến qua các hình thức cơ bản, chưa có hệ thống đánh giá định kỳ, khoa học.

- Một số hồ sơ chuyên môn, hồ sơ an toàn trường học được lưu trữ điện tử nhưng chưa đồng bộ giữa bản giấy và bản số, gây khó khăn trong tra cứu, đối chiếu khi cần thiết.

3. Nguyên nhân

- Khách quan:

+ Cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác hành chính điện tử, chuyển đổi số còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa quản lý nhà trường.

+ Kinh phí để hiện đại hóa các nội dung liên quan đến CNTT còn hạn chế.

+ Đặc thù địa bàn xã Nghi Ân là vùng ven đô, trình độ CNTT của một bộ phận phụ huynh, học sinh còn hạn chế, ảnh hưởng đến việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền Đề án 06.

- Chủ quan:

+ Một số cán bộ, giáo viên, nhân viên còn tâm lý ngại thay đổi, chưa thực sự linh hoạt trong tiếp cận công nghệ mới.

+ Công tác tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn sử dụng các ứng dụng công nghệ đôi khi chưa thường xuyên, chưa chuyên sâu.

+ Khối lượng công việc hành chính, chuyên môn nhiều, dẫn đến việc thực hiện, rà soát, cập nhật hồ sơ điện tử chưa thật kịp thời.

II. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06/CP, chuyển đổi số, và xây dựng chính quyền điện tử trong các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác các phần mềm quản lý giáo dục và thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Có cơ chế hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT, đường truyền Internet ổn định, đảm bảo phục vụ hiệu quả công tác quản lý, giảng dạy và học tập trực tuyến.

- Ban hành các văn bản hướng dẫn, quy định cụ thể về việc đánh giá, lưu trữ hồ sơ điện tử, nhằm đồng bộ với quá trình chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

2. Đối với UBND phường Vinh Phú:

- Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc đảm bảo an toàn trường học, đặc biệt là công tác phòng chống bạo lực học đường, an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tai nạn thương tích.

- Hỗ trợ nhà trường trong công tác nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất, đảm bảo môi trường học tập xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện cho học sinh.

- Tăng cường kết nối các tổ chức, đoàn thể, lực lượng công an, y tế, đoàn thanh niên, hội phụ huynh trong việc phối hợp giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh.

- Quan tâm bổ sung nguồn lực tài chính và nhân lực cho hoạt động chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử và quản lý hành chính hiện đại tại đơn vị trường học.

III. KẾT LUẬN

Trong thời gian qua, với sự quan tâm chỉ đạo sát sao của phòng GD&ĐT, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND xã Nghi Ân cùng sự nỗ lực, đoàn kết của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, Trường Tiểu học Nghi Ân đã triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ theo chỉ đạo của ngành, đặc biệt là các nội dung về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06/CP, và đảm bảo an toàn trường học.

Công tác quản lý, điều hành ngày càng được đổi mới, khoa học, minh bạch; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và điều hành hoạt động giáo dục ngày càng hiệu quả; ý thức trách nhiệm của cán bộ, giáo viên và nhân viên trong thực thi công vụ được nâng cao rõ rệt.

Bên cạnh những kết quả đạt được, nhà trường cũng nhận thức rõ một số khó khăn, hạn chế về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số và nguồn nhân lực công nghệ thông tin còn chưa đồng đều. Trong thời gian tới, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của

UBND phường Vinh Phú, Trường Tiểu học Nghi Ân sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, đồng thời khắc phục tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu quả quản lý, xây dựng môi trường giáo dục an toàn – lành mạnh – thân thiện - hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục trong giai đoạn mới.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (báo cáo);
- UBND phường Vinh Phú (để p/h);
- Lưu: VT, Hồ sơ CCHC.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thu Hiền